

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 125/2024/HSST
Ngày 07 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú

Ông Lê Quang Khỏe

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2024/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 41/QĐ-HSST ngày 26 tháng 7 năm 2024; Thông báo mở lại phiên tòa số 16/TB-TA ngày 22 tháng 8 năm 2024; đối với bị cáo:

Lê Đức Tr, sinh năm 2002; ĐKKHKT và cư trú tại: số A phố H, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Th, sinh năm 1979 và bà Hoàng Thị Ph, sinh năm 1982; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Biện pháp ngăn chặn: Hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương. Có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Quang L, sinh năm 2000; trú tại: số 76B Trần Quang Diệu, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Văn H, sinh năm 1989; trú tại: số 514 Điện Biên Phủ, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* anh Đoàn Minh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/3/2024, Lê Đức Tr đi bộ đến quán điện tử Green Center ở số 6 Hoàng Văn Thụ, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương để chơi điện tử và ngồi ở bàn máy số 77 ở tầng 3 của quán. Đến khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, Tr thấy ở bàn số 75 có anh Phạm Quang Lâm đang ngủ trên ghế, trước mặt bàn để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu ghi xám, quan sát xung quanh không có ai nên Tr nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của anh Lâm, Tr đứng dậy vươn người qua bàn máy số 76 rồi dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax cho vào túi áo khoác bên phải rồi mang chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax vừa chiếm đoạt được đến quán điện thoại H Bùi Mobile ở số 514 Điện Biên Phủ, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương gặp anh Bùi Văn H, Tr nói với anh H là Tr nhặt được chiếc điện thoại và muốn bán cho anh H. Anh H đồng ý mua lại với số tiền 4.000.000đồng. Số tiền bán được Tr đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 19/3/2024, anh Đoàn Minh Q là chủ quán game Green Center có đơn trình báo đến Công an phường Trần Phú, thành phố Hải Dương và giao nộp 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh vụ việc ngày 13/3/2024. Ngày 20/3/2024, anh Phạm Quang Lâm có đơn trình báo đến Công an phường Trần Phú, thành phố Hải Dương. Qua rà soát, Công an phường Trần Phú đã tiến hành triệu tập Tr đến trụ sở làm việc, Tr đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình vào ngày 13/3/2024.

Ngày 20/3/2024, anh Bùi Văn H giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu ghi xám, máy có để chế độ mật khẩu 6 số, hình nền khoá để một hình nhân vật hoạt hình ngồi trên 1 xe gỗ bốn bánh.

Tại kết luận định giá tài sản số 19 ngày 12/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu ghi xám dung lượng bộ nhớ 256GB tại thời điểm ngày 13/3/2024 là 16.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKSTPHD ngày 25/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Đức Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật theo cáo trạng là đúng, không có ý kiến gì.

Bị hại vắng mặt, đã nhận lại tài sản bị Tr chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, đã giao nộp cho cơ quan điều tra công an thành phố Hải Dương 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu ghi xám và nhận số tiền 4.000.000đồng do Tr bồi thường, không có yêu cầu bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lê Đức Tr từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Lê Đức Tr phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Đức Tr không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Trong quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai tại cơ quan điều tra, họ không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Việc họ vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Lê Đức Tr tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản xác định hiện Tr, biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 13/3/2024 tại quán điện tử Green Center ở số 6 Hoàng Văn Thụ, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở Lê Đức Tr có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu ghi xám, loại 256GB của anh Phạm Quang Lâm để trên mặt bàn máy chơi điện tử. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 16.000.000đồng. Bằng thủ đoạn lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản, Lê Đức Tr đã chiếm đoạt tài sản có giá trị là 16.000.000 đồng, hành vi phạm tội mà bị cáo Lê Đức Tr thực hiện đã thỏa mãn đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Đức Tr có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là quyền sở hữu đối với tài sản của công dân. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lê Đức Tr tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

đối với bị cáo thì thấy: Lê Đức Tr là người chưa có tiền án, tiền sự; Về tình tiết tăng nặng: không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; có ông ngoại được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lê Đức Tr không có nghề ngH, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Lê Đức Tr chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của anh Phạm Quang Lâm, Lê Đức Tr đã bán cho anh Bùi Văn H với số tiền là 4.000.000đồng, anh H đã giao lại chiếc điện thoại này cho công an và Tr đã hoàn trả cho anh Bùi Văn H số tiền 4.000.000đồng. Ngày 13/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho anh Phạm Quang Lâm, anh Lâm và anh H không đề nghị bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Đức Tr bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Bùi Văn H không biết nguồn gốc chiếc điện thoại do Lê Đức Tr đem bán là do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức Tr 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Đức Tr phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Đức Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ ngH vụ - Công an TP Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu